

Số: 60/2021/QĐST - HNGĐ

Thiệu Hóa, ngày 25 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2021/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn VC, xã TG, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Duy THnh, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn ĐH, xã TT, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 17 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 17/9/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Duy THnh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Duy THnh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Duy THnh thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị A N, sinh ngày 14/3/2021, anh THnh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) cho đến khi cháu Nguyệt đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10 năm 2021.

Anh THnh có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc các bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Duy THnh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H, anh THnh thỏa thuận chị H chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên lai thu số AA/2019/0000035 ngày 16/9/2021, chị H đã nộp đủ tiền án phí;

Trường hợp quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Thi Hnh án dân sự huyện Thiệu Hóa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt